

Số: 1373 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thảo
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 18/12/2020 của bà Nguyễn Thị Thảo, địa chỉ: Số 549, khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành (số điện thoại: 090 3841793).

I. Nội dung khiếu nại

Theo nội dung đơn khiếu nại đề ngày 18/12/2020 và kết quả làm việc với Thanh tra tỉnh tại Biên bản ngày 11/01/2021, thể hiện:

Bà Nguyễn Thị Thảo không đồng ý Quyết định số 4807/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc giải quyết khiếu nại của bà đối liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt giấy CNQSDĐ) đối với phần diện tích 16.726m² thuộc một phần các thửa đất số 634, số 161 và số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới (lập năm 2007) xã Phước Thiện. Bà Thảo tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung: Yêu cầu xem xét cấp giấy CNQSDĐ đối với diện tích đất nêu trên, vì bà cho rằng đất do gia đình bà sử dụng trước đây.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 23/11/2020, Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 4807/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ đối với diện tích 16.726m² thuộc một phần các thửa đất số 634, số 161 và số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới (lập năm 2007) xã Phước Thiện – tương ứng với một phần thửa đất số 309, tờ đồ địa chính số 16 cũ (lập năm 1997) xã Phước Thiện.



III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

Theo Báo cáo số 47/BC-TT ngày 16/3/2021 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thảo và Báo cáo số 560/TT-NV1 ngày 01/4/2021 về kết quả đối thoại của Thanh tra tỉnh, thể hiện:

Năm 2018, bà Nguyễn Thị Thảo có đăng ký kê khai xin cấp giấy CNQSDĐ đối với diện tích khoảng 16.726m² thuộc một phần thửa đất số 309, tờ đồ địa chính số 16 cũ (lập năm 1997) xã Phước Thiện; được UBND xã Phước Thiện trả lời tại Văn bản số 14/BC-UBND ngày 31/01/2019, với nội dung: Khu đất do UBND xã Phước Thiện quản lý, việc bà Thảo xin cấp giấy CNQSDĐ là không có cơ sở xem xét.

Ngày 28/02/2019, bà Nguyễn Thị Thảo có đơn xin cứu xét gửi UBND huyện Nhơn Trạch, với nội dung không đồng ý Văn bản số 14/BC-UBND ngày 31/01/2019 của UBND xã Phước Thiện về việc trả lời đơn của bà Thảo và yêu cầu UBND huyện cấp CNQSDĐ đối với diện tích 16.726m² nêu trên. Sau khi kiểm tra, rà soát, UBND huyện Nhơn Trạch có Văn bản số 9002/UBND-TD ngày 18/11/2019 trả lời đơn của bà Thảo với nội dung: “Phần diện tích đất bà Thảo yêu cầu xem xét cấp giấy CNQSDĐ có tổng diện tích 16.726m² thuộc một phần các thửa đất số 634, số 161 và số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới (lập năm 2007) xã Phước Thiện – tương ứng với một phần thửa đất số 309, tờ đồ địa chính số 16 cũ (lập năm 1997) xã Phước Thiện; từ năm 1986 đến năm 1996, ông Trần Văn Đông (chồng bà Nguyễn Thị Thảo) có sử dụng phần đất này để trồng trọt và chăn nuôi bò. Từ năm 1997, ông Đông chết, bà Thảo không trực tiếp sử dụng, không kê khai đăng ký cấp giấy đối với phần đất trên. UBND xã Phước Thiện đã kê khai đăng ký đưa toàn bộ thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 vào danh mục đất công do UBND xã quản lý đến nay. Việc bà Thảo kê khai đăng ký cấp giấy CNQSDĐ trên phần diện tích đất do UBND xã Phước Thiện quản lý là không phù hợp”.

Không đồng ý văn bản trả lời của UBND huyện Nhơn Trạch, bà Thảo có đơn khiếu nại đề ngày 24/4/2020 gửi UBND huyện Nhơn Trạch khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ đối với diện tích 16.726m² nêu trên. Ngày 23/11/2020, Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 4807/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của bà Thảo. Không đồng ý quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện Nhơn Trạch, bà Thảo tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung nêu ở Mục I trên.

- Theo sự chỉ ranh của bà Nguyễn Thị Thảo, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Nhơn Trạch tiến hành trích lục và đo vẽ khu đất vào ngày 04/6/2019, thể hiện: Khu đất mà bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ có diện tích 16.726m², được giới hạn bởi các điểm 1, 2, 3...19, 1, bao gồm các thửa tạm số 161a (diện tích 604m²), số 634b (diện tích 219m²) và số 115b (diện tích 15.903m²) thuộc một phần thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới (lập năm 2007) xã Phước Thiện có tổng diện tích 26.984m² - tương

ứng với một phần thửa đất số 309 tờ bản đồ địa chính số 16 cũ (lập năm 1997) xã Phước Thiện, diện tích 26.984m².

- Theo kết quả kiểm tra, rà soát hồ sơ, nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng đối với khu đất tại Văn bản số 55/BC-UBND ngày 25/4/2019 của UBND xã Phước Thiện, thể hiện:

“Khu đất diện tích 16.726m² mà bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ nêu trên có nguồn gốc trước giải phóng là vùng đất hoang; sau giải phóng do Nông trường Quốc doanh Đồng Khởi quản lý sử dụng để trồng thom và cây cao su, nhưng không đạt hiệu quả.

Năm 1983, ông Bùi Văn Lộ là cán bộ Tổ hưu trí có đơn xin mượn 02 ha đất của Nông trường để sản xuất. Theo Đơn xin đất sản xuất ngày 05/7/1983 của ông Bùi Văn Lộ thể hiện: Ông Lộ đề nghị Nông trường Cao su cho mượn 02 ha để sản xuất, tăng thu nhập cho gia đình, được Lãnh đạo Nông trường Đồng Khởi ký xác nhận ngày 06/7/1983 với nội dung: “*Thuận cho 2ha canh tác, địa điểm tại hầm đá bên tây, khi nào Nông trường cần hoàn trả, sau này miễn khiếu nại*”.

Sau khi được Nông trường đồng ý cho mượn đất để sản xuất, gia đình ông Lộ canh tác sản xuất khoảng 01 năm thì cho lại các ông Trần Văn Đông (vợ là bà Nguyễn Thị Thảo), bà Phan Thị Huân canh tác, sản xuất. Từ năm 1984 đến năm 1995, hộ bà Nguyễn Thị Thảo sử dụng phần diện tích khoảng 16.000m² đất nêu trên vào việc trồng rau màu.

Quá trình sử dụng khu đất, ông Đông có đơn xin xác nhận việc sử dụng đất và được UBND xã Phước Thiện xác nhận, cụ thể: Ngày 30/5/1990 và ngày 28/5/1995 ông Trần Văn Đông có đơn xin xác nhận quyền sử dụng đất, Tờ tường trình nguồn gốc đất, thể hiện: Diện tích 17.000m² (ngang 58m x dài 300m), tại xã Phước Thiện, nguồn gốc đất (ông Đông tự khai) do Nông trường cao su Đồng Khởi cho Tổ hưu trí mượn, hiện nay nông trường giải tán, gia đình ông Đông sản xuất từ năm 1983 đến nay. Đơn của ông được UBND xã Phước Thiện xác nhận ngày 31/5/1995, có ghi nội dung: Đất công, do ông Đông phục hóa sử dụng từ năm 1986.

Năm 1996, hộ ông Đông tự ý khai thác lấy đất, có độ sâu xuống khoảng 5m để bán cho các đơn vị san lấp mặt bằng Khu công nghiệp Nhơn Trạch mà không được sự cho phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Từ khi khai thác lấy đất bán đến nay, ông Trần Văn Đông và bà Nguyễn Thị Thảo không còn trực tiếp canh tác phần đất nêu trên và không kê khai, đăng ký sử dụng đất theo quy định.

Năm 1997, khi thành lập bản đồ địa chính xã Phước Thiện, địa phương có thông báo trên đài truyền thanh cho tất cả các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất thực hiện kê khai đăng ký đất đai; thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ xã Phước Thiện, diện tích 28.007m² không có ai đăng ký kê khai. UBND xã Phước Thiện đã thực hiện đăng ký, quản lý đối với thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ, diện tích 28.007m². Tại Sổ mục kê đất đai xã Phước Thiện lập ngày 04/12/2000 được Sở Địa chính (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường)

xác nhận ngày 18/12/2000, thể hiện: Thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ lập năm 1997, diện tích 28.007m² do UBND xã Phước Thiện kê khai quản lý (trong đó có phần đất diện tích 16.726m² đất mà bà Nguyễn Thị Thảo đang yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ nêu trên).

Năm 2008, khi đo đạc, chỉnh lý Bản đồ địa chính mới, thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ lập năm 1997 nêu trên (tương ứng thuộc một phần thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới lập năm 2007 xã Phước Thiện có tổng diện tích 26.984m²) tiếp tục do UBND xã Phước Thiện quản lý”.

- Theo Văn bản số 2303/CCTKV-TBTK, ngày 22/6/2020 của Chi Cục thuế khu vực Long Thành - Nhơn Trạch cung cấp thông tin, thể hiện: Hộ bà Nguyễn Thị Thảo không đăng ký, kê khai và nộp thuế sử dụng đất đối với thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ (tương ứng thuộc một phần thửa số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới) xã Phước Thiện.

- Ngày 14/01/2021, Thanh tra tỉnh phối hợp với Thanh tra huyện Nhơn Trạch, UBND xã Phước Thiện tiến hành kiểm tra hiện trạng khu vực diện tích các thửa đất mà bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ nêu trên, kết quả thể hiện: Thửa đất số 115b và số 634b là vùng đất trũng, thấp hơn so với nền đất chung hiện hữu lân cận từ 5 - 7 mét, trên đất có một số cây tràm và cỏ dại mọc tự nhiên, không có ranh giới thửa đất. Năm 1997, UBND xã Phước Thiện đã đăng ký quản lý khu đất trên là đất công và năm 2008, khi đo đạc, chỉnh lý Bản đồ địa chính mới, thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ lập năm 1997 nêu trên - tương ứng thuộc một phần thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới lập năm 2007 xã Phước Thiện (trong đó có khu đất mà bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ nêu trên) tiếp tục do UBND xã Phước Thiện quản lý đến nay. Hiện nay, khu đất nêu trên thuộc quy hoạch cây xanh theo Quyết định số 4696/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh.

- Ngày 09/3/2021, UBND xã Phước Thiện có Báo cáo số 09/BC-UBND về xác nhận nguồn gốc thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới xã Phước Thiện trên cơ sở thu thập ý kiến của những người đã từng cư trú trong khu dân cư nơi có đất đều xác nhận: Từ năm 1997 đến nay, hộ bà Thảo (ông Đông chết ngày 30/11/1997) không sử dụng đất tại thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới (lập năm 2007) xã Phước Thiện, số tràm hiện trên thửa đất số 115 là do tràm rải tự mọc, không phải do hộ ông Đông trồng.

Căn cứ khoản 2, Điều 101 Luật Đất đai năm 2013 quy định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất: *“Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không có các giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật này nhưng đất đã được sử dụng ổn định từ trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 và không vi phạm pháp luật về đất đai, nay được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận là đất không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt đối với nơi đã có quy hoạch thì*

được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”; khoản 2, khoản 3 Điều 170 Luật Đất đai năm 2013 quy định nghĩa vụ chung của người sử dụng đất: “2. Thực hiện kê khai đăng ký đất đai;...3. Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật”; khoản 1, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định căn cứ xác định việc sử dụng đất ổn định: “Sử dụng đất ổn định là việc sử dụng đất liên tục vào một mục đích chính nhất định kể từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích đó đến thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...”, trường hợp bà Nguyễn Thị Thảo từ năm 1997 đến nay không phải là người đang sử dụng và cũng không thực hiện nghĩa vụ đăng ký, kê khai, nghĩa vụ tài chính đất đai đối với khu đất có diện tích khoảng 16.726m² nêu ở trên theo quy định của pháp luật về đất đai, UBND xã Phước Thiện lập hồ sơ đăng ký quản lý khu đất khoảng 16.726m² nêu ở phần trên là đất công từ năm 1997 đến nay. Do đó, trường hợp bà Nguyễn Thị Thảo không đủ điều kiện xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

IV. Kết quả đối thoại

Căn cứ kết quả đối thoại vào ngày 23/3/2021 thể hiện:

- Bà Nguyễn Thị Thảo (ủy quyền cho bà Cao Thị Nga) trình bày: Yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ đối với phần diện tích 16.726m² thuộc một phần các thửa đất số 634, số 161 và số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới (lập năm 2007) xã Phước Thiện cho gia đình bà, vì bà Thảo cho rằng khu đất trên có nguồn gốc thuộc một phần diện tích 02 ha xã Phước Thiện do ông Bùi Văn Lộ xin mượn của Nông trường quốc doanh Đồng Khởi để canh tác và sản xuất, được Ban Giám đốc Nông trường xác nhận ngày 06/7/1983. Năm 1984, ông Lộ chuyển nhượng cho ông Trần Văn Đông (chồng bà Thảo) diện tích khoảng 13.000m² đất (việc chuyển nhượng giữa hai bên chỉ bằng lời nói). Sau khi nhận chuyển nhượng, ông Đông, bà Thảo sử dụng để trồng cây hoa màu. Năm 1989, ông Đông nhận chuyển nhượng thêm (bằng giấy tay) của ông Phạm Văn Phê phần diện tích khoảng 6.000m² (liền ranh phần diện tích 13.000m²). Năm 1987, ông Đông cho ông Trương Văn Quyền khoảng 1.700m² để canh tác và làm nhà ở, khu đất của ông Quyền sử dụng đã được UBND huyện Nhơn Trạch cấp giấy CNQSDĐ và đã chuyển nhượng cho người khác. Năm 1992, ông Đông có cho ông Lê Văn Phong khoảng 1.000m² để xây dựng nhà và trông giữ đất, ông Phong sử dụng phần đất ông Đông cho từ năm 1992 đến nay.

- Sau khi nghe ý kiến của người khiếu nại và ý kiến của đại diện lãnh đạo các cơ quan liên quan tham dự buổi đối thoại và xem xét hồ sơ tài liệu có liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh ông Nguyễn Ngọc Thắng (do Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền đối thoại) - Chủ trì có ý kiến:

+ Trường hợp bà Nguyễn Thị Thảo sử dụng khu đất trên có nguồn gốc do Nông trường Quốc doanh Đồng Khởi quản lý sử dụng từ sau năm 1975. Năm 1983, ông Bùi Văn Lộ xin mượn đất của Nông trường để sản xuất, được Lãnh đạo Nông trường ký xác nhận ngày 06/7/1983. Năm 1984, ông Lộ chuyển nhượng lại



cho ông Trần Văn Đông (chồng bà Thảo) diện tích khoảng 13.000m² đất (việc chuyển nhượng giữa hai bên chỉ bằng lời nói). Năm 1989, ông Phạm Văn Phê chuyển nhượng cho ông Đông diện tích 4.218m² (giấy tay). Quá trình sử dụng từ năm 1983-1996, ông Đông, bà Thảo không thực hiện nghĩa vụ kê khai đăng ký đất đai. Từ năm 1997 đến nay, bà Thảo không sử dụng khu đất trên, không còn trực tiếp canh tác phần đất nêu trên và không kê khai, đăng ký sử dụng; không kê khai và nộp thuế sử dụng đất. Năm 1997, khi lập bản đồ địa chính xã Phước Thiện, phần diện tích đất bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ nêu trên thuộc một phần diện tích 28.007m² thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ đã được UBND xã Phước Thiện đăng ký, quản lý tại Sổ mục kê đất đai của địa phương. và năm 2008, khi đo đạc, chỉnh lý Bản đồ địa chính mới, thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ lập năm 1997 nêu trên - tương ứng thuộc một phần thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới lập năm 2007 xã Phước Thiện (trong đó có khu đất mà bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ nêu trên) tiếp tục do UBND xã Phước Thiện quản lý đến nay. Hiện nay, khu đất nêu trên thuộc quy hoạch cây xanh theo Quyết định số 4696/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh.

+ Thống nhất với kết quả xác minh, kết luận và kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 47/BC-TT ngày 16/3/2021 của Thanh tra tỉnh về nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thảo là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

V. Kết luận

- Theo Trích lục đo hiện trạng khu đất bản đồ địa chính ngày 04/6/2019 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Nhơn Trạch (với sự chỉ ranh của bà Nguyễn Thị Thảo), thì khu đất mà bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ có diện tích 16.726m², bao gồm các thửa tạm số 161a (diện tích 604m²), số 634b (diện tích 219m²) và số 115b (diện tích 15.903m²) thuộc một phần thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới (lập năm 2007) xã Phước Thiện có tổng diện tích 26.984m² - *tương ứng với một phần thửa đất số 309 tờ bản đồ địa chính số 16 cũ (lập năm 1997) xã Phước Thiện;*

Khu đất nêu trên có nguồn gốc do Nông trường Quốc doanh Đồng Khởi quản lý sử dụng từ sau năm 1975. Năm 1983, ông Bùi Văn Lộ xin mượn đất của Nông trường để sản xuất, được Lãnh đạo Nông trường ký xác nhận ngày 06/7/1983; năm 1984, ông Lộ chuyển nhượng lại cho ông Trần Văn Đông (chồng bà Thảo) diện tích khoảng 13.000m² đất (việc chuyển nhượng giữa hai bên chỉ bằng lời nói). Năm 1989, ông Phạm Văn Phê chuyển nhượng cho ông Đông diện tích 4.218m² (giấy tay, không có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

Quá trình sử dụng phần đất trên, ông Đông có đơn xin xác nhận việc sử dụng đất và được UBND xã Phước Thiện xác nhận ngày 31/5/1995, có ghi nội dung: Đất công, do ông Đông (chồng bà Thảo) phục hóa sử dụng từ năm 1986. Từ năm 1996, sau khi tự ý khai thác lấy đất bán cho các đơn vị san lấp mặt bằng Khu công nghiệp, hộ ông Đông (bà Thảo) không còn trực tiếp canh tác trên phần

diện tích đất nêu trên. Từ năm 1997 đến nay, hộ bà Nguyễn Thị Thảo (ông Đông chết ngày 30/11/1997) không phải là người đang sử dụng phần đất trên và cũng không thực hiện nghĩa vụ đăng ký, kê khai, nghĩa vụ tài chính đất đai đối với phần diện tích đất 16.726m² nêu ở phần trên theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Năm 1997, khi lập bản đồ địa chính xã Phước Thiện, UBND xã Phước Thiện đã đăng ký, quản lý thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ xã Phước Thiện là đất công tại Sổ mục kê đất đai của địa phương (trong đó có phần diện tích diện tích 16.726m² đất mà bà Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ) và đến năm 2008, khi đo đạc, chỉnh lý Bản đồ địa chính mới, thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ lập năm 1997 nêu trên - tương ứng thuộc một phần thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 39 mới lập năm 2007 xã Phước Thiện tiếp tục do UBND xã Phước Thiện quản lý đến nay. Hiện nay, khu đất nêu trên thuộc quy hoạch cây xanh theo Quyết định số 4696/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh.

- Căn cứ khoản 2, Điều 101, khoản 2 và khoản 3 Điều 170 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 1, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, trường hợp bà Nguyễn Thị Thảo khiếu nại yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích 16.726m² nêu trên là không đủ điều kiện xem xét theo quy định của pháp luật về đất đai.

* Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 4807/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 giải quyết không công nhận nội dung đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thảo yêu cầu cấp giấy CNQSDĐ đối với phần diện tích 16.726m² nêu trên, là đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

a) Không công nhận nội dung đơn khiếu nại 18/12/2020 của bà Nguyễn Thị Thảo.

b) Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 4807/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch, là đúng quy định pháp luật.

c) Yêu cầu bà Nguyễn Thị Thảo, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện hành vi hành chính của UBND huyện Nhơn Trạch (không xem xét cấp giấy CNQSDĐ đối với phần diện tích 16.726m² thuộc một phần thửa đất số 309, tờ bản đồ địa chính số 16 cũ (lập năm 1997) xã Phước Thiện cho hộ bà Nguyễn Thị Thảo).

Điều 2. Quyết định này được gửi đến bà Nguyễn Thị Thảo theo đường bưu điện. Quyết định này đồng thời được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân

tính theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011 và thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì bà Nguyễn Thị Thảo có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch UBND xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch và bà Nguyễn Thị Thảo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng KTN;
- Trưởng, Phó Ban TCD tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, BTCD.

Ngavt.2021.NT



Thái Bảo